TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ PHỔ YÊN
TỈNH THÁI NGUYÊN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 43/2024/DS - ST
Ngày: 17/12/2024
V/v: "Tranh chấp hợp đồng tín dụng"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHỔ YÊN, TỈNH THÁI NGUYÊN

- ***Thành phần Hội đồng xét xử gồm có:***

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Âu Văn Hồ.

Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Hồng Hải

2. Bà Nguyễn Thị Thanh.

- ***Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:*** Bà Lê Thị Hương Giang, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phổ Yên tham gia phiên tòa:*** Ông Trần Lê Hưng - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 12 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 33/2024/TLST-DS ngày 04 tháng 6 năm 2024 về việc "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 40/2024/QĐXX-ST ngày 10 tháng 10 năm 2024 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ngân hàng TMCP Q.T.VN (VIB)

Địa chỉ trụ sở chính: Tầng 1+2 Tòa nhà Sailing Tower – 111A Pasteur, phường B.N, Quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

Người đại diện theo pháp luật: Ông Hàn Ngọc V – Chức vụ: Tổng giám đốc

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Hoàng Đình H – Chức vụ: Giám đốc thu hồi nợ trực tiếp và xử lý vùng – Vùng Tây Hà Nội (Theo giấy ủy quyền số 183815.23 ngày 08/11/2023)

Người được ủy quyền lại: Ông Nguyễn Duy K – Chức vụ: Cán bộ TMCP Q.T.VN (Có mặt)

Địa chỉ liên hệ: Tầng 4, Tòa nhà Coninco, số 4 T, quận Đ, thành phố Hà Nội.

- *Bị đơn:* Ông Phạm Văn N, sinh năm 1981 (Vắng mặt)

Địa chỉ: TDP S.T, phường B.S, thành phố P, tỉnh Thái Nguyên.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Ông Trần Đức H, sinh năm 1983 (Vắng mặt)

Địa chỉ: TDP D, phường Đ.S, thành phố P, tỉnh Thái Nguyên

NHẬN THẤY

Tại đơn khởi kiện, bản tự khai, quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa nguyên đơn ngân hàng TMCP Q.T.VN, ông Nguyễn Duy K trình bày:

Ngân hàng TMCP Q.T.VN (VIB) đã ký với ông Phạm Văn N theo Hợp đồng tín dụng số 5156890.21 ngày 11/6/2021 với nội dung Ngân hàng TMCP Q.T.VN (VIB) cho ông Phạm Văn N vay số tiền 950.000.000đ (Chín trăm năm mươi triệu đồng); Mục đích vay vốn: Bù đắp mua bất động sản; Thời hạn vay: 300 tháng; Phương thức cho vay: Cho vay từng lần. Ngày 11/6/2021, Ngân hàng VIB đã giải ngân cho ông Phạm Văn N số tiền 950.000.000đ (Chín trăm năm mươi triệu đồng) theo đúng yêu cầu của khách hàng và phù hợp với Hợp đồng tín dụng. Lãi suất tại thời điểm giải ngân là 9,5%/năm, lãi suất này là lãi suất ưu đãi và chỉ được áp dụng trong 12 tháng đầu tiên kể từ ngày giải ngân khoản tín dụng, hết thời hạn ưu đãi nói trên, lãi suất sẽ được VIB chủ động điều chỉnh lại 03 tháng/lần bằng lãi suất cơ sở theo sản phẩm cộng biên độ 3,9%/năm. Hoàn trả nợ gốc: trả đều 3.167.000đ (Ba triệu một trăm sáu mươi bảy nghìn đồng) vào ngày 25 hàng tháng, bắt đầu trả gốc từ ngày 25/07/2021, số còn lại trả vào cuối kỳ, ngày trả lãi hàng tháng vào ngày 25 theo dư nợ thực tế phát sinh, kỳ trả lãi đầu tiên vào ngày 25/07/2021.

Ngân hàng TMCP Q.T.VN (VIB) đã ký với ông Phạm Văn N: Đề nghị phát hành thẻ tín dụng quốc tế ngày 12/07/2021, cụ thể: Chủ tài khoản Phạm Văn N, số tài khoản thẻ: 000000000490867, hạn mức: 95.000.000 đồng

Tài sản đảm bảo cho khoản vay là: Quyền sử dụng đất 300m^2 đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số: 1890, tờ bản đồ số: 18, địa chỉ: xã Đ.S, thị xã Phổ Yên (nay là phường Đ.S, thành phố Phổ Yên), tỉnh Thái Nguyên theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CQ 028042 do Sở Tài nguyên và môi trường tỉnh Thái Nguyên cấp ngày 01/02/2019 cho ông Trần Đức H. Ngày 27/05/2021 Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai thị xã Phổ Yên (nay là thành phố Phổ Yên) xác nhận chuyển nhượng toàn bộ diện tích trên giấy chứng nhận quyền sử dụng đất sang ông Phạm Văn N theo hồ sơ số CN201. Tài sản này được thế chấp tại ngân hàng VIB theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số công chứng 5677, quyển số 03 TP/CC-SCC/HĐGD do Văn phòng công chứng phía Nam thành phố, tỉnh Thái Nguyên công chứng ngày 11/6/2021 và văn bản cam kết của ông Phạm Văn N ngày 11/6/2021.

Trong quá trình thực hiện Hợp đồng tín dụng trên, ông Phạm Văn N đã vi phạm nghiêm trọng nghĩa vụ trả nợ gốc, lãi cho VIB nên toàn bộ khoản vay trên bị chuyển nợ quá hạn kể từ ngày 25/08/2023. Số tiền ông Phạm Văn N đã trả cho VIB là 309.334.020 đồng (trong đó: nợ gốc là 79.175.000 đồng, nợ lãi trong hạn là 229.732.729 đồng, nợ lãi quá hạn là 426.291 đồng). Sau khi phát sinh nợ quá hạn, ngân hàng VIB đã đôn đốc, tạo điều kiện cho ông Phạm Văn N thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho VIB, tuy nhiên ông đã không thực hiện nghĩa vụ trả nợ, gây ảnh hưởng lớn đến quyền và lợi ích hợp pháp của VIB.

Nay Ngân hàng TMCP Q.T.VN (VIB) khởi kiện ông Phạm Văn N tại Tòa án nhân dân thành phố Phổ Yên, đề nghị ông Phạm Văn N có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng TMCP Q.T.VN số tiền tính đến ngày 16/12/2024 với tổng số tiền là 1.288.790.354 đồng (Một tỷ hai trăm tám mươi tám triệu bảy trăm chín mươi nghìn ba trăm năm mươi tư đồng). Trong đó, hợp đồng tín dụng: nợ gốc là 870.825.000 đồng (Tám trăm bảy mươi triệu tám trăm hai mươi lăm nghìn đồng), lãi trong hạn là 76.200.125 đồng (Bảy mươi sáu triệu hai trăm nghìn một trăm hai mươi lăm đồng), lãi quá hạn là 168.277.769 đồng (Một trăm sáu mươi tám triệu hai trăm bảy mươi bảy nghìn bảy trăm sáu mươi chín đồng). Hợp đồng đề nghị phát hành thẻ tín dụng: nợ gốc là 84.987.885 đồng (Tám mươi tư triệu chín trăm tám mươi bảy nghìn tám trăm tám mươi lăm đồng), nợ lãi thẻ tín dụng là 46.456.130 đồng (Bốn mươi sáu triệu bốn trăm năm mươi sáu nghìn một trăm ba mươi đồng), nợ phí thẻ tín dụng là 42.043.445 đồng (Bốn mươi hai triệu không trăm bốn mươi ba nghìn bốn trăm bốn mươi lăm đồng) và yêu cầu tiếp tục tính lãi, lãi quá hạn kể từ ngày 17/12/2024 cho đến khi ông Phạm Văn N thanh toán xong toàn bộ các khoản nợ cho VIB theo quy định tại Hợp đồng tín dụng và Hợp đồng thẻ tín dụng đã ký.

Trường hợp ông Phạm Văn N không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ trả nợ cho VIB thì đề nghị Tòa án tuyên VIB được quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền kê biên, phát mại tài sản thế chấp là thửa đất trên cho khoản vay để thu hồi nợ. Trường hợp số tiền thu được từ việc phát mại tài sản đảm bảo không đủ thanh toán hết khoản nợ thì đề nghị thì ông Nghĩa phải có nghĩa vụ trả hết nợ cho VIB.

Quá trình giải quyết vụ án bị đơn ông Phạm Văn N trình bày: Ông thừa nhận ông có được vay số tiền theo hợp đồng tín dụng như Ngân hàng TMCP Q.T.VN (VIB) đã đề nghị, ông Nghĩa nhất trí nội dung khởi kiện của (VIB) tính đến ngày 16/12/2024 là 1.288.790.354 đồng (Một tỷ hai trăm tám mươi tám triệu bảy trăm chín mươi nghìn ba trăm năm mươi tư đồng). Tuy nhiên, hiện nay do kinh tế khó khăn nên ông chưa có khả năng thanh toán cho Ngân hàng TMCP Q.T.VN (VIB). Ông Phạm Văn N đề nghị Ngân hàng TMCP Q.T.VN (VIB) miễn trừ lãi cho ông và ông có trách nhiệm thanh toán tiền gốc.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Trần Đức H trình bày: Ông có quan hệ quen biết ông Nghĩa. Năm 2019 mẹ ông tặng cho ông thửa đất số 1890, tờ bản đồ 18, địa chỉ: xã Đ.S, thị xã Phổ Yên (nay là phường Đ.S, thành phố Phổ Yên), tỉnh Thái Nguyên đã được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CQ 028042 do Sở Tài nguyên và môi trường tỉnh Thái Nguyên cấp ngày 01/02/2019 cho ông Trần Đức H. Năm 2021 do nhu cầu cần tiền nên ông có chuyển nhượng thửa đất trên cho ông Phạm Văn N. Tuy nhiên, hiện nay ông vẫn đang sinh sống ở thửa đất trên, do ông Nghĩa chưa có nhu cầu lấy đất. Ông có được biết ông Nghĩa có vay Ngân hàng và còn nợ số tiền gốc hơn 900.000.000 đồng, trường hợp anh Nghĩa đòi lại đất hoặc ông Nghĩa không trả được Ngân hàng và Ngân hàng TMCP Quốc tế Vietjh Nam đề nghị phát mại tài sản thì ông nhất trí.

* Phần tranh luận:

Nguyên đơn Ngân hàng TMCP Q.T.VN: Xác định thủ tục vay và hợp đồng thế chấp tài sản đảm bảo khoản vay đã được thực hiện đảm bảo theo quy định. Quá trình thực hiện hợp đồng vay ông Nghĩa đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ, mặc dù VIB đã nhiều lần đôn đốc, nhưng ông Nghĩa vẫn không thực hiện nghĩa vụ trả nợ. Do vậy, ngân hàng VIB vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện.

Bị đơn ông Phạm Văn N, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan ông Trần Đức H đều vắng mặt không có ý kiến tranh luận.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phổ Yên tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến:

Về việc tuân theo pháp luật Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử đã tuân thủ đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án. Đối với những người tham gia tố tụng, nguyên đơn, bị đơn đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về nội dung giải quyết vụ án:

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các Điều 26, 35, 39 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 91, 95 Luật các tổ chức tín dụng; Điều 353, 357, 463, 466, 468 Bộ luật dân sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP Quốc tế (VIB). Buộc ông Phạm Văn N phải trả cho Ngân hàng TMCP Quốc tế (VIB) toàn bộ số tiền gốc, tiền lãi và các loại phí phát sinh theo hợp đồng tín dụng và đề nghị phát hành thẻ tín dụng.

2. Buộc ông Phạm Văn N có nghĩa vụ thanh toán cho VIB số tiền tính đến ngày 16/12/2024 với tổng số tiền là 1.288.790.354 đồng (Một tỷ hai trăm tám mươi

tám triệu bảy trăm chín mươi nghìn ba trăm năm mươi tư đồng). Trong đó, hợp đồng tín dụng: nợ gốc là 870.825.000 đồng (Tám trăm bảy mươi triệu tám trăm hai mươi lăm nghìn đồng), lãi trong hạn là 76.200.125 đồng (Bảy mươi sáu triệu hai trăm nghìn một trăm hai mươi lăm đồng), lãi quá hạn là 168.277.769 đồng (Một trăm sáu mươi tám triệu hai trăm bảy mươi bảy nghìn bảy trăm sáu mươi chín đồng). Hợp đồng đề nghị phát hành thẻ tín dụng: nợ gốc là 84.987.885 đồng (Tám mươi tư triệu chín trăm tám mươi bảy nghìn tám trăm tám mươi lăm đồng), nợ lãi thẻ tín dụng là 46.456.130 đồng (Bốn mươi sáu triệu bốn trăm năm mươi sáu nghìn một trăm ba mươi đồng), nợ phí thẻ tín dụng là 42.043.445 đồng (Bốn mươi hai triệu không trăm bốn mươi ba nghìn bốn trăm bốn mươi lăm đồng) yêu cầu tiếp tục tính lãi, lãi quá hạn kể từ ngày 17/12/2024 cho đến khi ông Phạm Văn N thanh toán xong toàn bộ các khoản nợ cho VIB theo quy định tại Hợp đồng tín dụng và Hợp đồng thẻ tín dụng đã ký.

3. Trường hợp ông Phạm Văn N không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ trả nợ cho VIB thì đề nghị Tòa án tuyên VIB được quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền kê biên, phát mại tài sản thế chấp là Quyền sử dụng 300m^2 đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số: 1890, tờ bản đồ số: 18, địa chỉ: xã Đ.S, thị xã Phổ Yên (nay là phường Đ.S, thành phố Phổ Yên), tỉnh Thái Nguyên theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CQ 028042 do Sở Tài nguyên và môi trường tỉnh Thái Nguyên cấp ngày 01/02/2019 cho ông Trần Đức H. Ngày 27/05/2021 Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai thị xã Phổ Yên (nay là thành phố Phổ Yên) xác nhận chuyển nhượng toàn bộ diện tích trên giấy chứng nhận quyền sử dụng đất sang ông Phạm Văn N theo hồ sơ số CN201. Tài sản này được thế chấp tại ngân hàng VIB theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số công chứng 5677, quyển số 03 TP/CC-SCC/HĐGD do Văn phòng công chứng phía Nam Thành phố, tỉnh Thái Nguyên công chứng ngày 11/6/2021 và văn bản cam kết của ông Phạm Văn N ngày 11/6/2021 để thu hồi nợ.

4. Trường hợp số tiền thu được từ việc phát mại tài sản bảo đảm không đủ thanh toán hết khoản nợ thì ông Phạm Văn N phải có nghĩa vụ trả hết nợ cho VIB.

Về án phí, chi phí tố tụng: Bị đơn phải chịu án phí theo quy định.

Quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, ý kiến của Kiểm sát viên và những người tham gia tố tụng khác, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về tố tụng:

[1.1]. Về quan hệ tranh chấp của vụ án và thẩm quyền giải quyết: Nguyên đơn Ngân hàng TMCP Q.T.VN khởi kiện yêu cầu bị đơn thực hiện nghĩa vụ trả tiền. Giao dịch giữa hai bên được lập thành văn bản bằng hợp đồng vay tài sản, có chữ ký xác nhận của hai bên, được thực hiện theo quy định. Xét đây là quan hệ "Tranh chấp về hợp đồng vay tài sản" quy định tại Điều 463 Bộ luật Dân sự; căn cứ khoản 3 Điều 26 Bộ luật tố tụng dân sự.

Bị đơn ông Phạm Văn N có địa chỉ tại TDP S.T, phường B.S, thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên. Theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên.

[1.2]. Về tư cách tham gia tố tụng: Ngân hàng TMCP Q.T.VN (VIB) yêu cầu Tòa án giải quyết buộc ông Phạm Văn N trả nợ số tiền cho Ngân hàng TMCP Q.T.VN (VIB). Do vậy, Ngân hàng TMCP Quốc tế (VIB) là nguyên đơn, ông Phạm Văn N là bị đơn. Ông H là người đang sinh sống trên thửa đất thế chấp cho Ngân hàng nên tham gia với tư cách người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan.

[1.3]. Về thủ tục cấp, tống đạt văn bản tố tụng và sự vắng mặt của các đương sự: Bị đơn, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đã được Tòa án tống đạt văn bản tố tụng hợp lệ. Tại phiên tòa, mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt. Do vậy, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự nêu trên theo quy định tại Điều 277, Điều 288 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2]. Về nội dung:

[2.1]. Tính hợp pháp của Hợp đồng tín dụng: Ngân hàng TMCP Q.T.VN (VIB) đã ký với ông Phạm Văn N theo Hợp đồng tín dụng số 5156890.21 ngày 11/06/2021 với nội dung: VIB cho ông Phạm Văn N vay số tiền 950.000.000 đồng; Mục đích vay vốn: Bù đắp mua bất động sản; Thời hạn vay: 300 tháng; Phương thức cho vay: Cho vay từng lần. Ngày 11/06/2021 VIB đã giải ngân cho ông Phạm Văn N số tiền 950.000.000 đồng theo đúng yêu cầu của khách hàng và phù hợp với HĐTD. Lãi suất tại thời điểm giải ngân là 9,5%/năm, lãi suất này là lãi suất ưu đãi và chỉ được áp dụng trong 12 tháng đầu tiên kể từ ngày giải ngân khoản tín dụng, hết thời hạn ưu đãi nói trên, lãi suất sẽ được VIB chủ động điều chỉnh lại 03 tháng/lần bằng lãi suất cơ sở theo sản phẩm cộng biên độ 3,9%/năm. Hoàn trả nợ gốc: trả đều 3.167.000 đồng vào ngày 25 hàng tháng, bắt đầu trả gốc từ ngày 25/07/2021, số còn lại trả vào cuối kỳ, ngày trả lãi hàng tháng vào ngày 25 theo dư nợ thực tế phát sinh, kỳ trả lãi đầu tiên vào ngày 25/07/2021. Ngân hàng TMCP Q.T.VN (VIB) đã ký với ông Phạm Văn N Đề nghị phát hành thẻ tín dụng ngày 12/07/2021, cụ thể: Chủ tài khoản: Phạm Văn N, số tài khoản thẻ: 000000000490867, hạn mức: 95.000.000 đồng (Chín mươi lăm triệu đồng).

Giao dịch của các bên là hoàn toàn tự nguyện, mục đích và nội dung giao dịch không vi phạm điều cấm, không trái đạo đức xã hội, các bên tham gia giao dịch có đủ năng lực pháp luật, năng lực hành vi dân sự nên hợp đồng vay tiền có hiệu lực pháp luật. Việc vay tiền giữa Ngân hàng TMCP Q.T.VN và ông Phạm Văn N là giao dịch hợp pháp. Ông Phạm Văn N đã không thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng. Do đó, Ngân hàng TMCP Q.T.VN khởi kiện ông Phạm Văn N trả số tiền gốc, tiền lãi và các loại phí phát sinh theo hợp đồng tín dụng và đề nghị phát hành thẻ tín dụng là phù hợp nên được chấp nhận

[2.2]. Về số tiền gốc, lãi: Trong quá trình thực hiện Hợp đồng tín dụng trên, ông Phạm Văn N đã vi phạm nghiêm trọng nghĩa vụ trả nợ gốc, lãi cho VIB nên toàn bộ khoản vay trên bị chuyển nợ quá hạn kể từ ngày 25/08/2023. Số tiền ông Phạm Văn N đã trả cho VIB là: 309.334.020 đồng (trong đó: nợ gốc là 79.175.000 đồng, nợ lãi trong hạn là 229.732.729 đồng, nợ lãi quá hạn là 426.291 đồng). Tổng dư nợ của ông Phạm Văn N tại VIB tính đến ngày 16/12/2024 với tổng số tiền là 1.288.790.354 đồng (Một tỷ hai trăm tám mươi tám triệu bảy trăm chín mươi nghìn ba trăm năm mười bốn đồng). Trong đó: Nợ gốc là 870.825.000 đồng (Tám trăm bảy mươi triệu tám trăm hai mươi lăm nghìn đồng), lãi trong hạn là 76.200.125 đồng (Bảy mươi sáu triệu hai trăm nghìn một trăm hai mươi lăm đồng), lãi quá hạn là 168.277.769 đồng (Một trăm sáu mươi tám triệu hai trăm bảy mươi bảy nghìn bảy trăm sáu mươi chín đồng). Nợ gốc thẻ tín dụng là 84.987.885 đồng (Tám mươi tư triệu chín trăm tám mươi bảy nghìn tám trăm tám mươi lăm đồng), nợ lãi thẻ tín dụng là 46.456.130 đồng (Bốn mươi sáu triệu bốn trăm năm mươi sáu nghìn một trăm ba mươi đồng), nợ phí thẻ tín dụng là 42.043.445 đồng (Bốn mươi hai triệu không trăm bốn mươi ba nghìn bốn trăm bốn mươi bốn đồng) và yêu cầu tiếp tục tính lãi kể từ ngày 17/12/2024 cho đến khi ông Phạm Văn N thanh toán xong toàn bộ các khoản nợ cho VIB theo quy định tại Hợp đồng tín dụng và Hợp đồng thẻ tín dụng đã ký.

Hội đồng xét xử xét thấy ông Phạm Văn N là bên có lỗi trong việc thực hiện các thỏa thuận đã ký kết trong Hợp đồng tín dụng và Đề nghị phát hành thẻ tín dụng quốc tế. Các bên đã tự nguyện thỏa thuận cụ thể về lãi suất cho vay, phương pháp tính lãi, cơ chế điều chỉnh lãi suất. Như vậy, căn cứ Nghị quyết 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019 của Hội đồng thẩm phán tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật về lãi, lãi suất các Điều 463, 466 Bộ luật dân sự, các Điều 91, 95 Luật các tổ chức tín dụng. Do đó, yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP Q.T.VN yêu cầu ông Nghĩa trả nợ gốc và lãi là phù hợp nên cần được chấp nhận.

[2.3]. Tài sản đảm bảo: Trong trường hợp ông Nghĩa không thanh toán được toàn bộ nghĩa vụ trả nợ, thì Ngân hàng TMCP Q.T.VN (VIB) có quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án kê biên, phát mại tài sản thế chấp là quyền sử dụng đất và tài

sản gắn liền với đất tại thửa đất số 1890, tờ bản đồ 18, địa chỉ: xã Đ.S, thị xã Phổ Yên (nay là phường Đ.S, thành phố Phổ Yên), tỉnh Thái Nguyên theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CQ 028042 do Sở Tài nguyên và môi trường tỉnh Thái Nguyên cấp ngày 01/02/2019 cho ông Trần Đức H. Ngày 27/05/2021 Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai thị xã Phổ Yên (nay là thành phố Phổ Yên) xác nhận chuyển nhượng toàn bộ diện tích trên giấy chứng nhận quyền sử dụng đất sang ông Phạm Văn N theo hồ sơ số CN201. Tài sản này được thế chấp tại ngân hàng VIB theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số công chứng 5677, quyển số 03 TP/CC-SCC/HĐGD do Văn phòng công chứng phía Nam thành phố, tỉnh Thái Nguyên công chứng ngày 11/6/2021 và văn bản cam kết của ông Phạm Văn N ngày 11/6/2021. Trường hợp số tiền thu được từ việc phát mại tài sản đảm bảo không đủ thanh toán hết khoản nợ thì đề nghị thì ông N phải có nghĩa vụ trả hết nợ cho VIB.

Ngày 27 tháng 8 năm 2024 Tòa án nhân dân thành phố Phổ Yên tiến hành xem xét thẩm định tại chỗ: Xác định thửa đất số 1890, tờ bản đồ số 18, địa chỉ: xã Đ.S, thị xã Phổ Yên (nay là phường Đ.S, thành phố Phổ Yên), tỉnh Thái Nguyên theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số: CQ 028042 do Sở Tài nguyên và môi trường tỉnh Thái Nguyên cấp ngày 01/02/2019 cho Ông Trần Đức H. Ngày 27/05/2021 Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai huyện Phổ Yên (nay là thành phố Phổ Yên) xác nhận chuyển nhượng toàn bộ diện tích trên GCNQSD đất sang ông Phạm Văn N theo hồ sơ số CN20, đúng vị trí mà ông Nghĩa nhận chuyển nhượng với ông Hợi, không có biến động gì, đất không có tranh chấp. Tài sản gắn liền với đất: 01 nhà xây 01 tầng, diện tích 110m^2, móng bê tông cốt thép, trần đúc, tường xây gạch, mái lợp tôn, sàn lát gạch ceranic, cửa gỗ.

Xét thấy, hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất là hợp đồng giao kết trên sự tự nguyên thỏa thuận của các bên, mục đích, nôi dung hợp đồng không vi phạm pháp luật, không trái đạo đức xã hội. Hợp đồng được công chứng viên công chứng theo quy định pháp luật. Hợp đồng thế chấp đăng ký giao dịch đảm bảo tại cơ quan nhà nước có thẩm quyền nhằm đảm bảo nghĩa vụ trả nợ của ông Nghĩa. Do đó, trường hợp ông Nghĩa không thanh toán được toàn bộ nghĩa vụ trả nợ, thì Ngân hàng TMCP Q.T.VN (VIB) có quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án kê biên, phát mại tài sản thế chấp là có căn cứ cần được chấp nhận.

[3]. Về chí phí tố tụng: Buộc bị đơn ông Nghĩa phải chịu 2.500.000đ (Hai triệu năm trăm nghìn đồng) tiền chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ. Tòa án đã tạm thu tiền chi phí tố tụng của Ngân hàng TMCP Q.T.VN (VIB) số tiền 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng). Hoàn trả cho Ngân hàng VIB số tiền 7.500.000đ (Bảy triệu năm trăm nghìn đồng). Ông Phạm Văn N có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng TMCP Q.T.VN (VIB) số tiền 2.500.000đ (Hai triệu năm trăm nghìn đồng).

[4]. Về án phí: Do yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP Q.T.VN (VIB) được chấp nhận nên bị đơn ông Phạm Văn N phải chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm theo giá ngạch là 50.663.710 đồng (Năm mươi triệu sáu trăm sáu mươi ba nghìn bảy trăm mười đồng) nộp ngân sách nhà nước. Hoàn trả Ngân hàng TMCP Q.T.VN (VIB) số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 21.425.000 đồng theo biên lai số 0001661 ngày 31 tháng 5 năm 2024 tại Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố Phổ Yên.

[5]. Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo Bản án theo quy định của pháp luật.

[6]. Ý kiến phát biểu của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phổ Yên có căn cứ nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ các Điều 26, 35, 39, 144, 147, 157, 158, 227, 228, 271, 273 Bộ luật Tố tụng dân sự; Các Điều 91, 95 Luật các Tổ chức tín dụng; Các Điều 117, 317, 318, 319, 320, 323, 351, 353, 357, 463, 466, 468 Bộ luật dân sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng TMCP Q.T.VN (VIB) với bị đơn ông Phạm Văn N.

1.1. Về nghĩa vụ trả nợ: Buộc ông Phạm Văn N có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng TMCP Q.T.VN số tiền tính đến ngày 16/12/2024 với tổng số tiền là 1.288.790.354 đồng (Một tỷ hai trăm tám mươi tám triệu bảy trăm chín mươi nghìn ba trăm năm mươi tư đồng).

Trong đó, hợp đồng tín dụng: nợ gốc là 870.825.000 đồng (Tám trăm bảy mươi triệu tám trăm hai mươi lăm nghìn đồng), lãi trong hạn là 76.200.125 đồng (Bảy mươi sáu triệu hai trăm nghìn một trăm hai mươi lăm đồng), lãi quá hạn là 168.277.769 đồng (Một trăm sáu mươi tám triệu hai trăm bảy mươi bảy nghìn bảy trăm sáu mươi chín đồng). Hợp đồng đề nghị phát hành thẻ tín dụng quốc tế: nợ gốc là 84.987.885 đồng (Tám mươi tư triệu chín trăm tám mươi bảy nghìn tám trăm tám mươi lăm đồng), nợ lãi thẻ tín dụng là 46.456.130 đồng (Bốn mươi sáu triệu bốn trăm năm mươi sáu nghìn một trăm ba mươi đồng), nợ phí thẻ tín dụng là 42.043.445 đồng (Bốn mươi hai triệu không trăm bốn mươi ba nghìn bốn trăm bốn mươi lăm đồng) và tiếp tục tính lãi, lãi quá hạn kể từ ngày 17/12/2024 cho đến khi ông Phạm Văn N thanh toán xong toàn bộ các khoản nợ cho VIB theo quy định tại Hợp đồng tín dụng và Hợp đồng thẻ tín dụng đã ký.

1.2. Về xử lý tài sản thế chấp: Trường hợp ông Phạm Văn N không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ trả nợ cho VIB thì Ngân hàng VIB có quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền kê biên, phát mại tài sản thế chấp là Quyền sử dụng 300m^2 đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số: 1890, tờ bản đồ số: 18, địa chỉ: xã Đ.S, thị xã Phổ Yên (nay là phường Đ.S, thành phố Phổ Yên), tỉnh Thái Nguyên theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CQ 028042 do Sở Tài nguyên và môi trường tỉnh Thái Nguyên cấp ngày 01/02/2019 cho ông Trần Đức H. Ngày 27/05/2021 Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai thị xã Phổ Yên (nay là thành phố Phổ Yên) xác nhận chuyển nhượng toàn bộ diện tích trên GCNQSD đất sang ông Phạm Văn N theo hồ sơ số CN201 (không in ra GCN mới) để thu hồi nợ.

Trường hợp số tiền thu được từ việc phát mại tài sản bảo đảm không đủ thanh toán hết khoản nợ thì ông Phạm Văn N phải có nghĩa vụ trả hết nợ cho VIB.

2. Về chí phí tố tụng: Buộc bị đơn ông N phải chịu 2.500.000đ (Hai triệu năm trăm nghìn đồng) tiền chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ. Tòa án đã tạm thu tiền chi phí tố tụng của Ngân hàng TMCP Q.T.VN (VIB) số tiền 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng). Hoàn trả cho Ngân hàng VIB số tiền 7.500.000đ (Bảy triệu năm trăm nghìn đồng). Ông Phạm Văn N có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng TMCP Q.T.VN (VIB) số tiền 2.500.000đ (Hai triệu năm trăm nghìn đồng).

3. Về án phí: Buộc bị đơn ông Phạm Văn N phải chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm theo giá ngạch là 50.663.710 đồng (Năm mươi triệu sáu trăm sáu mươi ba nghìn bảy trăm mười đồng) nộp ngân sách nhà nước. Hoàn trả Ngân hàng TMCP Q.T.VN (VIB) số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 21.425.000 đồng theo biên lai số 0001661 ngày 31 tháng 5 năm 2024 tại Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố Phổ Yên.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7a và 9 Luật thi hành án Dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án Dân sự.

4. Án xử công khai sơ thẩm. Nguyên đơn có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc niêm yết Bản án theo quy định./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Thái Nguyên;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND TP Phổ Yên;
- Đương sự;
- Chi cục THADS TP Phổ Yên;
- UBND phường BS;
- Lưu HS-VP.

Âu Văn Hồ